

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định tại các cơ sở xã hội trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BTP ngày 25 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tư pháp ban hành các biểu mẫu để sử dụng trong quá trình áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, biện pháp thay thế

xử lý hành chính quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên theo quy định của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Công văn số 74/TANDTC-KHXX ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 19218/TTr-LĐTBXH-PCTNXH ngày 28 tháng 11 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “Quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định tại các cơ sở xã hội trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các Sở - ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai, tổ chức thực hiện Đề án trên địa bàn Thành phố; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong quá trình thực hiện; định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án cho Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Công an Thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND. TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam. TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Sở - ngành; Đoàn thể. TP;
- VPUB: CPVP;
- Phòng VX, THKH, TCTMDV;
- Lưu:VT, (VX-TC). 455

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Hứa Ngọc Thuận

Hứa Ngọc Thuận

ĐỀ ÁN

Quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định tại các cơ sở xã hội trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

*Ban hành kèm theo Quyết định số 6045 /QĐ-UBND
ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA ĐỀ ÁN:

1. Sự cần thiết:

Thành phố Hồ Chí Minh là một trung tâm lớn về kinh tế, là đầu mối giao lưu và hội nhập quốc tế, thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước đến đầu tư, cũng như người dân nhập cư từ các địa phương trong cả nước đến mưu sinh và làm việc. Bên cạnh những mặt tích cực của sự phát triển, Thành phố phải đối mặt với tình hình phức tạp của các loại tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy đã và đang diễn ra với những thách thức, khó khăn, làm ảnh hưởng đến môi trường sống bình yên của người dân và sự phát triển bền vững của Thành phố.

Thực hiện Luật Phòng, chống ma túy sửa đổi, bổ sung; Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn của các Bộ - ngành Trung ương, Thành phố đã đưa vào các cơ sở cai nghiện bắt buộc với số người nghiện ma túy ngày một tăng (năm 2010 đưa cai nghiện bắt buộc 3.754 người; năm 2011 là 4.530 người; năm 2012 là 5.527 người và theo số liệu thống kê năm 2013 có 5.251 người được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc), trong đó số người nghiện ma túy thuộc diện lang thang và từ các tỉnh, thành phố khác đến vi phạm chiếm tỷ lệ hơn 60% (người nghiện mới chiếm 74%). Hiện nay, qua công tác thống kê trên địa bàn Thành phố có trên 19.213 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý (nhận định tỷ lệ sót lọt trong thống kê người nghiện vào khoảng từ 50% - 70%), trong đó có hơn 8.000 người đang được quản lý tập trung tại 12 Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội của Thành phố.

Dự báo tình hình mua bán và sử dụng trái phép các chất ma túy trong thời gian tới tiếp tục tiềm ẩn và diễn biến phức tạp và đặc điểm của người nghiện ma túy sẽ có những thay đổi, bên cạnh số lượng lớn người sử dụng heroin qua tiêm chích thì số người sử dụng các chất ma túy tổng hợp có chiều hướng gia tăng mạnh trong nhóm đối tượng là thanh thiếu niên, học

sinh, sinh viên ở khu vực đô thị; tỷ lệ tái nghiện vẫn còn cao, số người tự nguyện đăng ký cai nghiện tại gia đình, tại cộng đồng còn thấp và đặc biệt là số người nghiện ma túy từ các tỉnh, thành phố khác và người lang thang không có nơi cư trú ổn định đến Thành phố Hồ Chí Minh vì phạm có xu hướng tiếp tục gia tăng.

Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014, tuy nhiên đến nay Tòa án nhân dân quận, huyện chỉ mới xem xét quyết định đưa một vài trường hợp nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, do còn nhiều khó khăn, vướng mắc về quy định, thủ tục, cụ thể như:

- Theo Điều 131 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định giao tổ chức xã hội quản lý đối người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên hiện nay các Bộ - ngành chưa hướng dẫn điều kiện đảm bảo cho việc tổ chức quản lý và thực tế chưa có tổ chức xã hội nào muốn nhận quản lý các đối tượng này (bao gồm cả các cơ sở cai nghiện tư nhân);

- Cơ sở để xác định tình trạng nghiện của một người sử dụng ma túy phải được lưu lại cơ sở y tế từ 6 đến 8 giờ hoặc lâu hơn để theo dõi các dấu hiệu lâm sàng (hội chứng cai) thì mới xác định được tình trạng nghiện ma túy của họ, tuy nhiên thực tế các cơ sở y tế không được quyền bắt buộc người sử dụng ma túy phải lưu lại cơ sở y tế để theo dõi và xác định tình trạng nghiện.

Nhằm khắc phục kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Nghị định số 221/2013/NĐ-CP của Chính phủ, nhanh chóng giải quyết tình trạng người nghiện ma túy hút chích tại nơi công cộng và cộng đồng dân cư, đang tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội của Thành phố nói riêng và cả nước nói chung, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2014 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, trong đó chỉ đạo các địa phương tạm thời giao trung tâm, cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận để quản lý, cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Từ những yếu tố nêu trên cho thấy sự cần thiết phải thành lập các cơ sở xã hội trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội với điều kiện sẵn có về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh nghiệm quản lý và chuyên môn điều trị nghiện ma túy để quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trên địa bàn Thành phố trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đồng thời

xác định tình trạng nghiện ma túy của người nghiện ma túy để hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của địa phương trong thời gian qua.

2. Cơ sở pháp lý:

- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015;

- Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

- Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTĐ ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Thông tư số 20/2014/TT-BTP ngày 25 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tư pháp về ban hành các biểu mẫu để sử dụng trong quá trình áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, biện pháp thay thế xử lý hành chính quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên theo quy định của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

- Công văn số 74/TANDTC-KHXX ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

II. MỤC TIÊU CHUNG:

- Quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định tại các cơ sở xã hội trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định

áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 131 Luật Xử lý vi phạm hành chính, không để người được quản lý tiếp tục vi phạm pháp luật và đảm bảo sự có mặt của người được quản lý khi Tòa án nhân dân triệu tập phiên họp xem xét và thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Xác định tình trạng nghiện ma túy của người nghiện ma túy để hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; điều trị cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, phục hồi và chăm sóc sức khỏe cho người nghiện ma túy theo quy định của Bộ Y tế trong thời gian quản lý tại cơ sở xã hội.

- Sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh nghiệm về chuyên môn điều trị nghiện tại các cơ sở cai nghiện để đáp ứng các yêu cầu quản lý, chữa trị người nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố hiện nay.

- Giải quyết tình trạng người nghiện ma túy đang hút chích công khai tại nơi công cộng và cộng đồng dân cư đã làm tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội góp phần hạn chế phát sinh người nghiện mới và nguy cơ lây nhiễm HIV/AIDS ngoài cộng đồng.

III. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN:

1. Tên gọi, loại hình tổ chức:

a) Tên Đề án: Quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định tại các cơ sở xã hội trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Loại hình tổ chức:

- Căn cứ tình hình thực tế về đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập các cơ sở xã hội để tiếp nhận, quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định theo quy định tại Điều 131 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Cơ sở xã hội là đơn vị sự nghiệp công lập có thu trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố quản lý, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật; được tự chủ tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy, biên chế và tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ.

c) Chức năng, nhiệm vụ của cơ sở xã hội:

- Tiếp nhận người nghiện ma túy do các cơ quan, tổ chức, gia đình người nghiện giới thiệu đến hoặc bản thân người nghiện ma túy tự nguyện đến điều trị;

- Tiếp nhận và điều trị cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định đưa vào cơ sở điều trị nghiện bắt buộc;

- Cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, phục hồi, chăm sóc sức khỏe cho người nghiện ma túy; lồng ghép điều trị Methadone, liên thông xét nghiệm, điều trị ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS; rà soát, phân loại, xác minh nơi cư trú để chuyển gửi điều trị theo quy định;

- Cơ sở xã hội không tổ chức lao động sản xuất cho bệnh nhân trong cơ sở, kể cả lao động điều trị. Người nghiện ma túy đến cơ sở xã hội được coi là bệnh nhân, được bảo đảm điều kiện sống, chăm sóc y tế, bảo vệ an toàn, bảo đảm quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Cơ sở xã hội không được tiếp nhận những người đã có quyết định cai nghiện bắt buộc của Tòa án.

2. Tổ chức hoạt động của cơ sở xã hội:

a) Cơ cấu tổ chức, bộ máy nhân sự của cơ sở xã hội:

- Cơ sở xã hội do một Giám đốc phụ trách và có một số Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc.

- Biên chế nhân sự, quỹ lương: được Ủy ban nhân dân Thành phố giao chung trong tổng số biên chế sự nghiệp của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố.

- Các phòng nghiệp vụ gồm: Phòng Y tế phục hồi sức khỏe; Phòng Tư vấn giáo dục; Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Bảo vệ; các Khu quản lý bệnh nhân và một số bộ phận nghiệp vụ khác.

b) Cơ sở vật chất:

Trên cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có tiến hành sửa chữa, nâng cấp bố trí để sử dụng phù hợp với chức năng hoạt động của cơ sở xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

3. Đối tượng tiếp nhận: Người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian lập hồ sơ để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Nội dung quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý tại cơ sở xã hội:

Căn cứ Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn về việc đưa người vào cơ sở xã hội để quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hồ sơ theo quy định do cơ quan Công an bàn giao, cơ sở xã hội tiến hành tiếp nhận, phân loại, tổ chức quản lý, chữa bệnh, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý cho người nghiện với các nội dung sau:

a) Giai đoạn tiếp nhận, phân loại (ngày thứ nhất):

- Tư vấn cho người nghiện ma túy về phương pháp cai nghiện để bản thân họ sẵn sàng phối hợp thực hiện cai nghiện.

- Khám sức khỏe ban đầu và lập hồ sơ bệnh án theo Thông tư liên tịch số 41/2010/TTLT/BLĐTBXH-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2010.

- Kiểm tra đồ dùng cá nhân; loại trừ các chất ma túy kê cả thuốc gây nghiện, các thuốc có dẫn xuất từ ma túy nhóm chất dạng thuốc phiện.

- Xét nghiệm, phát hiện chất ma túy và các xét nghiệm khác theo chỉ định của bác sĩ.

- Căn cứ vào hồ sơ bệnh án, các kết quả xét nghiệm và các tài liệu khác có liên quan theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 5075/QĐ-BYT ngày 12 tháng 12 năm 2007 ban hành “Hướng dẫn chẩn đoán người nghiện ma túy nhóm Opiats (chất dạng thuốc phiện)” và Quyết định số 3556/QĐ-BYT ngày 10 tháng 9 năm 2014 ban hành “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các rối loạn tâm thần thường gặp do sử dụng ma túy tổng hợp dạng Amphetamine”, cán bộ tiếp nhận phân loại người nghiện ma túy theo mức độ nghiện và loại ma túy sử dụng, tình trạng sức khỏe để tiếp nhận và bố trí vào các khu cắt cơn, điều trị phù hợp.

- Lập kế hoạch cai nghiện cho từng người nghiện ma túy dựa trên các căn cứ: loại ma túy sử dụng, thời gian sử dụng ma túy, nguyên nhân nghiện ma túy và các rối loạn tâm lý của người nghiện ma túy.

- Hướng dẫn người nghiện ma túy chấp hành nội quy, quy định về khám chữa bệnh; các nội quy sinh hoạt trong thời gian ở cơ sở xã hội.

- Khám, theo dõi các triệu chứng lâm sàng tổng thể để làm cơ sở xác định tình trạng nghiện ma túy cho người nghiện ma túy.

b) Giai đoạn điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị các bệnh nhiễm trùng cơ hội (thực hiện trong thời gian từ 10 - 20 ngày):

- Căn cứ tình trạng sức khỏe, mức độ nghiện, loại ma túy sử dụng, các kết quả xét nghiệm cận lâm sàng khác, y, bác sĩ Trung tâm lập kế hoạch điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị các bệnh nhiễm trùng cơ hội cho người nghiện ma túy; xác định tình trạng nghiện hiện tại của người nghiện ma túy và chuyển gửi kết quả đến cơ quan công an lập hồ sơ.

- Áp dụng các bài thuốc đông y hoặc thuốc từ dược liệu đã được Bộ Y tế cho phép lưu hành và hướng dẫn điều trị hỗ trợ cắt cơn hoặc hướng dẫn điều trị cai nghiện ma túy đã được Bộ Y tế ban hành.

- Thực hiện các biện pháp tâm lý, vật lý trị liệu, giúp cho người nghiện ma túy bớt lo âu, làm giảm hội chứng cai.

- Tổ chức điều trị cho người nghiện ma túy nhiễm HIV, bệnh lao hoặc các bệnh thông thường khác theo đúng phác đồ do Bộ Y tế quy định.

- Tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe về các bệnh nhiễm trùng cơ hội, HIV/AIDS và các bệnh, nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục cho người nghiện ma túy.

- Trong quá trình theo dõi, điều trị cắt cơn, giải độc, nếu người nghiện ma túy có bất kỳ các bệnh lý khác vượt quá khả năng điều trị của cơ sở xã hội, y sĩ, bác sĩ điều trị sẽ tiến hành hội chẩn và chuyển tuyến trên để chẩn đoán và điều trị kịp thời cho người nghiện ma túy.

c) Giai đoạn giáo dục, tư vấn, phục hồi hành vi, nhân cách:

- Tiến hành phân khu quản lý người nghiện ma túy theo giới tính, độ tuổi, tình trạng sức khỏe; tình trạng nghiện ma túy; tiền án, tiền sự để bố trí nơi ăn ở, sinh hoạt theo yêu cầu điều trị và tình trạng sức khỏe đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho người nghiện trong thời gian được quản lý tại cơ sở xã hội.

- Tư vấn cho người nghiện ma túy về điều trị nghiện ma túy, giúp họ có cơ hội tìm hiểu về tác hại của ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy; đồng thời thảo luận với từng người nghiện ma túy về kế hoạch điều trị phù hợp nhất với hoàn cảnh và điều kiện của từng người.

- Thực hiện liệu pháp tâm lý cá nhân: Tổ chức hoạt động tư vấn cá nhân giúp người nghiện ma túy tháo gỡ những vướng mắc, lo lắng về gia đình, sức khỏe, bệnh tật.

- Thực hiện liệu pháp tâm lý nhóm: Tổ chức người nghiện ma túy thành từng nhóm: nhóm cùng hoàn cảnh, nhóm cùng tiến bộ. Tại nhóm, người nghiện ma túy có thể bày tỏ những tâm tư, vướng mắc, lo âu để mọi người trong nhóm cùng thảo luận, tìm cách giúp đỡ, xóa bỏ sự cô độc, mặc cảm, thúc đẩy sự tôn trọng lẫn nhau, sự cởi mở và chia sẻ giữa mọi người.

- Thực hiện liệu pháp tâm lý tập thể: Giao ban buổi sáng; thảo luận về các chủ đề đạo đức, trách nhiệm với gia đình và xã hội về tác hại của nghiện ma túy. Các hoạt động phong phú, thể hiện tình thương yêu của tập thể với cá nhân và trách nhiệm của cá nhân với tập thể đó như một gia đình; ngoài ra, có thể dùng các phương pháp trị liệu tâm lý khác như tâm năng dưỡng sinh, thiền trong trị liệu tập thể.

- Liệu pháp thể dục, thể thao, vui chơi giải trí: Tổ chức cho người nghiện ma túy tham gia các hoạt động thể dục, thể thao, vui chơi giải trí như: bóng đá, bóng chuyền, văn hóa, văn nghệ, xem tivi và các loại hình thể thao, giải trí khác.

- Tổ chức quản lý đảm bảo không để người được quản lý tiếp tục vi phạm pháp luật và có mặt khi Tòa án nhân dân triệu tập; đảm bảo thi hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân.

- Cơ sở xã hội căn cứ quyết định đã có hiệu lực của Tòa án nhân dân về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc tiến hành phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan có kế hoạch tổ chức đưa người nghiện thi hành quyết định tại các cơ sở cai nghiện bắt buộc.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN:

Kinh phí thực hiện Đề án được ngân sách đảm bảo trong dự toán hàng năm của cơ sở xã hội, bao gồm các khoản như:

- Chi sửa chữa, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất; đầu tư, mua sắm trang thiết bị phục vụ Đề án trên cơ sở tận dụng điều kiện vật chất hiện có, tránh lãng phí và phù hợp với quy định.

- Chi cho các hoạt động thường xuyên của cơ sở xã hội nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuốc, nhu yếu phẩm, vật dụng cần thiết ... cho người nghiện ma túy theo quy định hiện hành.

- Chi các nội dung khác theo quy định.

V. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo đúng nội dung đã đề ra; định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán kinh phí trên cơ sở tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án của các Sở - ngành, đơn vị liên quan gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Chủ trì phối hợp với Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và sắp xếp bộ máy nhân sự đảm bảo thực hiện Đề án tại các cơ sở xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện cho cán bộ tại các cơ sở xã hội và tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên trách tại các quận, huyện, phường, xã, thị trấn.

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác cai nghiện ma túy, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn Thành phố; báo cáo đột xuất, định kỳ và đề xuất giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Đề án với Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Sở Y tế:

Chủ trì phối hợp các Sở - ngành liên quan tổ chức tập huấn, hỗ trợ chuyên môn cho đội ngũ y tế tại các cơ sở xã hội và địa phương làm công tác cai nghiện ma túy, đảm bảo điều kiện để xác định tình trạng nghiện ma túy và hướng dẫn quy trình xác định tình trạng nghiện, điều trị hỗ trợ cắt cơn nghiện ma túy theo thẩm quyền; cử đội ngũ bác sĩ chuyên ngành hỗ trợ

cho các cơ sở xã hội chăm sóc sức khỏe, điều trị các bệnh có liên quan cho người nghiện ma túy trong quá trình cắt cơn, giải độc, chăm sóc sức khỏe.

- Chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý các hoạt động y tế trong cơ sở xã hội và cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Công an Thành phố:

- Chỉ đạo lực lượng Công an địa phương trong việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy; truy tìm người nghiện ma túy bỏ trốn; phối hợp đảm bảo an trật tự tại các cơ sở xã hội và cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức điều tra, triệt phá, xử lý các vụ phạm pháp về ma túy để tăng cường tính răn đe, giáo dục đối với người nghiện ma túy.

4. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở - ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về nội dung chi, mức chi cho công tác: lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;...

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện Đề án.

5. Sở Nội vụ:

Chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố hướng dẫn về tổ chức bộ máy và hoạt động của các cơ sở xã hội.

6. Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố:

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở xã hội trực thuộc chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, bố trí nhân sự, dự trù kinh phí... tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công theo Đề án.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên:

Đẩy mạnh việc vận động người nghiện và thân nhân gia đình người nghiện ma túy tự giác khai báo tình trạng nghiện và tự nguyện đăng ký hình thức cai nghiện; đồng thời, tích cực phối hợp triển khai thực hiện Đề án.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố:

Chỉ đạo Tòa án nhân dân các quận, huyện đẩy nhanh tiến độ trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; phối hợp với cơ quan có liên quan hướng dẫn xử lý

các trường hợp vướng mắc trong việc lập hồ sơ, thủ tục xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

9. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án theo thẩm quyền.

- Chuẩn bị về nhân sự và các điều kiện cần thiết để thực hiện Đề án; hỗ trợ các cơ sở xã hội trú đóng trên địa bàn để đảm bảo an ninh trật tự.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể trực thuộc, tổ chức phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách thực hiện việc lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào cơ sở xã hội.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Công an quận, huyện, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn trong việc lập hồ sơ đề nghị và thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thành lập, củng cố Tổ công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng theo quy định của pháp luật và tăng cường công tác tuyên truyền về Đề án này; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ người nghiện ma túy tự nguyện đi cai nghiện.

10. Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn:

- Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí và tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án theo thẩm quyền.

- Lập hồ sơ và ban hành quyết định đưa người vào cơ sở xã hội để quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ người nghiện ma túy tự nguyện đi cai nghiện.

11. Cơ sở xã hội và cơ sở cai nghiện bắt buộc:

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để thực hiện có hiệu quả Đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và bố trí nhân sự để đảm bảo công tác tiếp nhận, quản lý, cắt cơn, giải độc và tư vấn tâm lý cho người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục để Tòa án nhân dân xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tiếp nhận, quản lý và tổ chức cai nghiện phục hồi đối với người nghiện ma túy đã có quyết định của Tòa án nhân dân về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

- Cử cán bộ tham gia tập huấn để đảm bảo năng lực, điều kiện thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của đơn vị để đảm bảo các điều kiện theo quy định về điều trị cắt cơn, giải độc, xác định tình trạng nghiện ma túy và tư vấn phục hồi hành vi, nhân cách cho người nghiện.

- Đảm bảo công tác an ninh trật tự tại đơn vị để người nghiện ma túy an tâm chữa bệnh và học tập./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hira

Hira Ngọc Thuận

www.LuatVietnam.vn